MỨC ĐIỂM XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐỢT 1, NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 138/QĐ-ĐHSTKTV ngày 19/7/2019 của Hiệu trưởng Trường ĐHSPKT Vinh)

TT	Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Điểm xét tuyển theo kết quả học tập THPT	Điểm xét tuyển theo kết quả thi THPT Quốc gia
1	7510205	Công nghệ kỹ thuật ôtô	A00, A01, B00, D01	18.0	14.5
2	7510301	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	A00, A01, B00, D01	18.0	14.5
3	7510202	Công nghệ chế tạo máy	A00, A01, B00, D01	18.0	14.5
4	7510201	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	A00, A01, B00, D01	18.0	14.5
5	7480108	Công nghệ kỹ thuật máy tính	A00, A01, B00, D01	18.0	14.5
6	7480201	Công nghệ thông tin	A00, A01, B00, D01	18.0	14.5
7	7510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông	A00, A01, B00, D01	18.0	14.5
8	7510303	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	A00, A01, B00, D01	18.0	14.5
9	7340301	Kế toán	A00, A01, B00, D01	18.0	14.5
10	7340101	Quản trị kinh doanh	A00, A01, B00, D01	18.0	14.5
11	7340404	Quản trị nhân lực	A00, A01, B00, D01	18.0	14.5
12	7140246	Sư phạm công nghệ	A00, A01, B00, D01	-Điểm theo tổ hợp môn ĐKXT: 20.0 - Học lực lớp 12 xếp loại giỏi	Theo quy định của Bộ GD&ĐT

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH

HIỆU TRƯỞNG
PGS. TS. Hoàng Thị Minh Phương